

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN VĂN THUY

2. Ngày tháng năm sinh: 03/04/1979; Nam : Nữ : Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Nghĩa Châu, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 293/19B Lê Văn Thọ, Phường 9, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): B9.03 Chung cư THE CBD, 125 Đồng Văn Cống, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: .; Điện thoại di động: 0913133186; E-mail: thuynv@buh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 09 năm 2002 đến tháng 10 năm 2005: Giảng dạy, Giảng viên tại Trường Đại học Dân lập Văn Hiến

- Từ tháng 11 năm 2005 đến tháng 8 năm 2016: Giảng dạy, Giảng viên tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

- Từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 3 năm 2020: Giảng dạy, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

- Từ tháng 4 năm 2020 đến nay: Giảng dạy, Phó trưởng khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Khoa Quản trị Kinh doanh; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa

- Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Quản trị Kinh doanh – Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ cơ quan: 56 Hoàng Diệu 2, Phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại cơ quan: (028) 3821 2584

- Thành giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 08 năm 2001; số văn bằng: 0329522; ngành: Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh – Du lịch; Nơi cấp bằng ĐH: Khoa Kinh tế - Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH ngày 19 tháng 03 năm 2007; số văn bằng: 04981/66KH2/2004; ngành: Ngữ Văn Anh, chuyên ngành: Ngữ Văn Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Đại học KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 17 tháng 01 năm 2008; số văn bằng: 0034874; ngành: Quản trị Kinh doanh; chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh; Nơi cấp bằng ThS: Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 02 tháng 06 năm 2016; số văn bằng: 000014; ngành: Kinh doanh – Quản lý, chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh; Nơi cấp bằng TS: Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- *Marketing và hành vi khách hàng*: tập trung vào các vấn đề cụ thể như lý thuyết về thương hiệu và tài sản thương hiệu, chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng, hành vi người tiêu dùng; mối quan hệ khách hàng nhằm nâng cao và phát triển thương hiệu, cung cấp dịch vụ hiệu quả.

- *Quản trị doanh nghiệp*: Năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại; Năng lực lãnh đạo và các chủ đề liên quan đến duy trì và phát triển nguồn nhân lực, các yếu tố

ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhân viên nhằm xây dựng chiến lược và quản trị điều hành hiệu quả

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 11 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành 07 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 07 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 48 bài báo khoa học và hội thảo, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín và 03 chương sách thuộc nhà xuất bản uy tín thế giới (Springer)
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 03 (chủ biên 02 sách chuyên khảo và 01 tài liệu tham khảo)
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Danh hiệu và hình thức thi đua khen thưởng	Số và ngày cấp quyết định, cơ quan ban hành quyết định
Cấp ngành ngân hàng		
2022	Bằng khen Thống đốc: đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022	1758/QĐ-NHNN của Thống Đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 18/10/2022
2018	Bằng khen Thống đốc: đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2016-2017 đến năm học 2017-2018	1770/QĐ-NHNN của Thống Đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 10/9/2018
2013	Bằng khen Thống đốc: đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2011-2012 đến năm học 2012-2013	2117/QĐ-NHNN của Thống Đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 23/9/2013
Cấp Trường		
2022	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2021-2022	1837/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 12/8/2022
2021	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2020-2021	1522/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 20/8/2021
2020	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2019-2020	1627/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 18/08/2020

	Giấy khen của Hiệu trưởng: đạt danh hiệu cá nhân điển hình tiên tiến tiêu biểu giai đoạn 2015-2020	1475/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 16/07/2020
2018	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2017-2018	1491/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 21/08/2018
	Giấy khen của Hiệu trưởng: có thành tích xuất sắc trong NCKH sinh viên năm học 2017-2018	1569/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 28/08/2018
2017	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2016-2017	1589/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 26/07/2017
2016	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2015-2016	1480/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 18/07/2016
2015	Giấy khen của Hiệu trưởng: đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm 2015	138/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 27/01/2016
2013	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2012-2013	735/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 13/08/2013
2012	Chiến sỹ thi đua cơ sở: đạt thành tích xuất sắc năm học 2011-2012	520/QĐ-ĐHNNH của Hiệu trưởng Trường đại học ngân hàng ngày 10/08/2012

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):Không...

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về tiêu chuẩn giảng viên:

+ Với nhiệm vụ giảng dạy: Tôi luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một giảng viên với phẩm chất đạo đức, lối sống và trong giảng dạy. Luôn được học viên, sinh viên đánh giá cao kết quả giảng dạy. Với gần 18 năm giảng dạy tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh tôi luôn tích cực tìm tòi, biên soạn và nâng cao chất lượng giảng dạy các môn học: Quản trị nguồn nhân lực, Lãnh đạo, Hành vi tổ chức, Truyền thông kinh doanh, Quản trị sự thay đổi cả ở bậc đại học và cao học.

+ Với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Luôn hoàn thành xuất sắc trong quá trình nghiên cứu khoa học. Đến nay đã công bố 48 bài báo khoa học và báo cáo hội thảo quốc tế và trong nước. Trong đó, có 09 bài viết đăng trên tạp chí uy tín quốc tế và kỷ yếu hội thảo xuất bản bởi các nhà xuất bản uy tín quốc tế. Chủ biên 03 sách phục vụ đào tạo (2 sách chuyên khảo và 1 sách tham khảo).

- Trong vai trò là người quản lý: từ tháng 8 năm 2016, phụ trách công tác chuyên môn với vai trò là Trưởng bộ môn Quản trị Kinh doanh và từ tháng 4 năm 2020 đến nay là

Phó trưởng khoa Quản trị Kinh doanh tôi đã tham gia rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo các bậc Đại học theo chuẩn AUN-QA, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh và tham gia ban biên soạn xây dựng chương trình đào tạo mở ngành Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh.

Với kết quả đó tôi liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở các năm 2010, 2012, 2013, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022; Bằng khen của Thống Đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2013, 2018, 2022; Giấy khen điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 18 năm tham gia giảng dạy từ đại học trở lên.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018			2	2	255	30	285/398,25/216
2	2018-2019			1	2	135	105	240/447,75/216
3	2019-2020			1	4	245		255/369,75/216
03 năm học cuối								
4	2020-2021			2	6	180	135	285/472,50/216
5	2021-2022			3	6	405	60	465/690,75/216
6	2022-2023			3	7	540	0	540/560,25/216

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh số bằng: 04981/66KH2/2004; năm cấp: 19/3/2007

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh..

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh (Môn giảng dạy: Hành vi tổ chức, Quản trị nguồn nhân lực bằng tiếng Anh)

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Ngữ Văn Anh - số bằng: 04981/66KH2/2004 cấp năm 2007 tại Trường Đại học KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BS NT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phan Minh Trí		X	X		31/5/2017- 21/10/2017	Đại học Ngân hàng TP.HCM	19/04/2018
2	Nguyễn Mạnh Cường		X	X		31/5/2017- 21/10/2017	Đại học Ngân hàng TP.HCM	19/04/2018
3	Hoàng Thanh Tùng		X	X		20/6/2018- 31/10/2018	Đại học Ngân hàng TP.HCM	13/5/2020
4	Đoàn Trung Kiên		X	X		21/2/2019- 27/9/2019	Đại học Ngân hàng TP.HCM	13/5/2020
5	Huỳnh Lâm Xuân Vũ		X	X		21/2/2019- 27/9/2019	Đại học Ngân hàng TP.HCM	13/5/2020
6	Phạm Thị Huyền Trang		X	X		28/11/2019- 15/7/2020	Đại học Ngân hàng TP.HCM	15/10/2020
7	Đoàn Thị Thanh Hằng		X	X		24/3/2020- 10/2020	Đại học Ngân hàng TP.HCM	05/01/2021
8	Đặng Sỹ Mạnh		X	X		24/3/2020- 10/2020	Đại học Ngân hàng TP.HCM	28/12/2021
9	Nguyễn Thị Thanh Tú		X	X		29/9/2021- 06/2022	Đại học Ngân hàng TP.HCM	24/08/2022
10	Ngô Ngọc Hoa		X	X		29/9/2021- 06/2022	Đại học Ngân hàng TP.HCM	24/08/2022
11	Bùi Trung Anh		X	X		29/9/2021- 10/2022	Đại học Ngân hàng TP.HCM	12/12/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Sách chuyên khảo: Quản trị thương hiệu dịch vụ tài chính – <i>Nghiên cứu ứng dụng về giá trị tài sản thương hiệu trong ngành dịch vụ tài chính</i>	Chuyên khảo SCK-1904-18	NXB Kinh tế TP.HCM, 2021 ISBN: 978-604-922-999-2	04	Chủ biên	Viết các chương 1, 2,3,4 (trang 15-173)	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 20/06/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh
2	Năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại trong điều kiện cuộc CMCN 4.0	Chuyên khảo SCK-1904-14	NXB Kinh tế TP.HCM, 2020 ISBN: 978-604-922-830-8	02	Chủ biên	viết các chương 1, 2, 4, 5 (trang 13 - 120; 158-277)	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 20/06/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh
3	Quản trị Đổi mới sáng tạo	Tài liệu tham khảo TLTK-2108-156	NXB Kinh tế TP.HCM, 2022 978-604-346-069-8	03	Chủ biên	Biên soạn các chương 1, 2, 7 (trang 11-64; 221-289)	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 20/6/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 02 [1, 2]

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Ảnh hưởng của năng lực quản trị đến kết quả hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn TP.HCM	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở CT-1401-2	1 năm	Quyết định công nhận số 1451/QĐ-ĐHNN ngày 19/9/2014. Xếp loại: Xuất sắc
2	Hiệu quả hoạt động của các NHTM nhà nước sau cổ phần hóa	Thành viên	Cấp cơ sở CT-1202-16	1 năm	Quyết định công nhận số 52/QĐ-ĐHNN/NCKH ngày 18/2/2013
3	Chất lượng dịch vụ của các công ty cho thuê tài chính trên địa bàn TP.HCM	Thành viên	Cấp cơ sở CT-1202-20	1 năm	Quyết định công nhận số 608/QĐ-ĐHNN/NCKH ngày 17/9/2012
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
4	Hiệu quả quản trị quan hệ khách hàng của các NHTM: Nghiên cứu trường hợp các NHTM tại Tp. Hồ Chí Minh	Thư ký	Cấp cơ sở CT-2108-166	1 năm	Quyết định công nhận số 118/QĐ-ĐHNN ngày 27/1/2023 Xếp loại: Xuất sắc
5	Năng lực tâm lý và kết quả học tập: Nghiên cứu cảm nhận từ góc nhìn của sinh viên Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở CT-2105-149	1 năm	Quyết định công nhận số 582/QĐ-ĐHNN ngày 28/3/2022 Xếp loại: Giỏi
6	Các yếu tố ảnh hưởng đến dịch vụ trả lương qua thẻ cho công nhân các khu công nghiệp huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai	Thư ký	Cấp cơ sở CT-2003-114	1 năm	Quyết định công nhận số 1223/QĐ-ĐHNN ngày 22/6/2020 Xếp loại: Xuất sắc

7	Quản trị tài sản thương hiệu của các NHTMVN: Nghiên cứu trường hợp ngân hàng tài TP.HCM	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở CT-1604-60	1 năm	Quyết định công nhận số 1203A/QĐ-ĐHNN ngày 25/6/2017 Xếp loại: Giỏi
---	---	-----------	----------------------	-------	--

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố: 48 bài viết. Trong đó gồm 09 bài viết đăng trên tạp chí và nhà xuất bản có chỉ số uy tín cao và 39 bài viết đăng trên tạp chí trong danh mục HĐCDGSNN và hội thảo khoa học có chỉ số ISBN.

T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận TS								
1	Tác động của năng lực marketing đến kết quả kinh doanh: Nghiên cứu trường hợp các NHTMCP tại TP.HCM	3	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Phát triển.</i> ISSN: 1859-0012			Số 212(II) trang 116-124	2/2015	1
2	Tác động của năng lực quản trị đến kết quả hoạt động kinh doanh: Nghiên cứu thực nghiệm các ngân hàng thương mại cổ phần tại TP.HCM	1	x	<i>Tạp chí công nghệ Ngân hàng</i> ISSN: 1859-3682			Số 102, trang 44-51	9/2014	2
3	Ảnh hưởng của năng lực cạnh tranh đến kết quả kinh doanh	2	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Phát triển.</i>			Số 203(II),	5/2014	2

	của các ngân hàng thương mại cổ phần tại TP. Hồ Chí Minh			ISSN: 1859-0012			trang 99-110		
4	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ đến sự thỏa mãn và lòng trung thành của khách hàng đối với các ngân hàng thương mại tại TP. Hồ Chí Minh	2	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Phát triển.</i> ISSN: 1859-0012			Số chuyên san tháng 8/2012, trang 61-71	8/2012	1
5	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc và cuộc sống của nhân viên sale/marketing tại thành phố Hồ Chí Minh.	1	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Phát triển.</i> ISSN: 1859-0012			Số 169, trang 61-70	7/2011	2
6	Nguyên nhân chảy máu chất xám của các Ngân hàng thương mại Việt Nam.	1	x	<i>Tạp chí công nghệ Ngân hàng</i> ISSN: 1859-3682			Số 24, trang 30-31	3/2008	2
II Sau khi được công nhận TS									
7	Sự hài lòng của sinh viên trong quá trình làm việc nhóm học tập tại trường đại học: Nghiên cứu tiếp cận lãnh đạo theo tình huống	1	X	Science & Technology Development Journal – Economics - Law and Management, ISSN: 2588 – 1051	https://doi.org/https://doi.org/10.32508/stdjelm.v7i2.1171		Vol 7, No. 2: trang 4252-4262	5/2023	2

8	The impact of logistics services on customer satisfaction: An empirical study in the covid 19 pandemic	5	X	<i>Journal Of Organizational Behavior Research,</i> ISSN: 2528-9705	(ISI/ ESCI) https://doi.org/10.51847/MIoTW6LdxZ		Vol 8, Is 1: 12-24.	3/2023	1
9	Tác động của lãnh đạo thích ứng đến sự gắn bó của nhân viên: Nghiên cứu thực nghiệm trong các tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh	3	X	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á,</i> ISSN: 1859-3682			Số 205, trang 65-79	4/2023	2
10	Sự hài lòng của người học đối với hình thức học trực tuyến trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh	1	X	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á,</i> ISSN: 1859-3682			Số 202+203, trang 117 - 128	2/2023	2
11	Tác động của các yếu tố liên quan đến quản trị quan hệ khách hàng đến sự hài lòng của khách hàng tại các Ngân Hàng Thương Mại trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh	2	X	<i>Tạp chí Kế toán & Kiểm toán,</i> ISSN: 1859-1914			Số 231, trang 107-114	12/2022	1
12	Phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực: Nghiên cứu tổng quan trong ngành	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Cập nhật xu hướng phát triển công nghệ số trong ngành			<i>Trang 171 - 188</i>	12/2022	2

	Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng			logistics - đào tạo và thực tiễn ISBN: 9786043867077					
13	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng công việc: Nghiên cứu nhân sự trong ngành Lao động, Thương binh và Xã hội tại TP. Hồ Chí Minh	3	X	<i>Tạp chí Công Thương</i> , ISSN: 0866-7756			Số 23, trang 250-257	10/2022	2
14	The impact of Brand Personality Dimensions on Brand Loyalty: An Empirical Study of Shoe Local Brands in Vietnam	2	X	International Conference on Business and Finance (ICBF 2022), Conference proceedings, NXB Lao động, ISBN: 9786043609561			Chapter 91, Page 1020-1031	10/2022	1
15	Tác động của chất lượng dịch vụ đến sự hài lòng của khách hàng: Nghiên cứu dịch vụ đi chợ online trong thời kỳ covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh	3	X	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á</i> , ISSN: 1859-3682			Số 194, trang 88-98	5/2022	1
16	The impact of authentic leadership on employee's engagement at Tan Son Nhat Operation Center in the COVID-19 period: The mediating role	2	x	Science & Technology Development Journal – Economics - Law and Management	DOI : 10.32508/stdjelm.v6i2.945	01	Vol 6, No. 2: Pp 2427-2439	4/2022	2

	of job satisfaction								
17	Impact of Brand equity on Consumer Purchase decision: A case study of mobile retailer in HoChiMinh city, Vietnam	3	x	Journal Of Eastern European And Central Asian Research ISSN:2328-8272/ E-ISSN:2328-8280	ISI/ SCOPUS – Q3 CiteScore 2021: 1.6 SJR 2021 0.291 http://dx.doi.org/10.15549/jeeecar.9i2.762	07	Vol.9 No.2: 229-239	3/2022	1
18	The Influence of Brand Equity on Customer Purchase Decision: A Case Study of Retailers Distribution	3	x	<i>Journal of Distribution Science</i> Print ISSN: 1738-3110 / Online ISSN 2093-7717	SCOPUS Q4 CiteScore 2022: 1.4 SJR 2021 0.176 https://doi.org/10.15722/jds.20.02.202202.11	03	Vol 20, No.2: 11-18	2/2022	1
19	Factors Affecting Organizational Commitment: An Empirical Study of Information Technology Sector in Vietnam	2	x	<i>Journal of Asian Finance, Economics and Business.</i> ISSN: 2288-4637/ ISSN 2288-4645	ISI (ESCI) CiteScore 2021: 2.6 https://doi.org/10.13106/jafeb.2021.v	02	Vol 8, No.11 (2021): 277 – 284	11/2021	2

					ol8.no11.0277				
20	Tác động của quản trị quan hệ khách hàng đến sự hài lòng của khách hàng: Nghiên cứu trường hợp chuỗi cửa hàng Thegioididong tại TP. Hồ Chí Minh	2	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á</i> , ISSN: 1859-3682			Số 186, trang 108 - 118	9/2021	1
21	Students' Perception Of Online Learning During Covid-19 Pandemic In Vietnam - A Case Study On The Students Of Banking University Of Ho Chi Minh City	5		<i>Natural Volatiles & Essential Oils</i> E-ISSN: 2148-9637		02	Vol 8, Issue 6, p. 795- 806	2021	1
22	Ảnh Hưởng Năng Lực Tâm Lý Đến Kết Quả Học Tập: Nghiên Cứu Trường Hợp Sinh Viên Trường Đại Học Ngân Hàng Tp. Hồ Chí Minh	2	x	<i>Tạp chí Công Thương</i> , ISSN: 0866-7756			<i>Số 19 – tháng 8/2021, trang 133-139</i>	9/2021	2
23	Các yếu tố ảnh hưởng đến năng suất lao động: Nghiên cứu trường hợp công nhân công ty cổ phần phân	2	x	<i>Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế luật và Quản lý</i> , ISSN: 2588 – 1051	https://doi.org/10.32508/stdjelm.v5i4.773		5(4): 1929- 1938;	8/2021	2

	bón đầu khí Cà Mau								
24	Impact of Service Quality Factors on Customer Word of Mouth at Commercial Banks in the Highlands, Vietnam: The Mediating Role of Customer Satisfaction	3	x	The chapter 85 In: Joshi A., Mahmud M., Ragel R.G., Thakur N.V. (eds) <i>Information and Communication Technology for Competitive Strategies (ICTCS 2020)</i> . Lecture Notes in Networks and Systems, vol 191. Springer, Singapore.	SCOPUS https://doi.org/10.1007/978-981-16-0739-4_85	01	Vol 191, trang 909-919	07/2021	1
25	Determinants of students' scholastic achievement – a practical circumstance at Banking institute of Ho Chi Minh city, Vietnam	3	x	<i>Global Scientific Journals</i> , ISSN 2320-9186			Volume 9, Issue 5, p.1273-1283	5/2021	2
26	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học: Tình huống nghiên cứu của sinh viên Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	4	x	Kỷ yếu hội thảo Kinh Tế Kinh doanh quốc tế trong giai đoạn bình thường mới. NXB Tài Chính. ISBN: 978-604-79-2744-9				4/2021	1
27	Nghiên cứu vai trò trung gian	4		<i>Tạp chí khoa học Đại học</i>	DOI:10.46223/HC		16(1), 173-188	01/2021	2

	của sự cam kết trong mối quan hệ giữa nguồn lực tâm lý và kết quả làm việc của nhân viên tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh			<i>mở Tp. Hồ Chí Minh,.</i> ISSN 2734 – 9306 e-ISSN 2734 – 9578	MCOUJS .econ.vi.1 6.1.554.2 021				
28	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc: Nghiên cứu trường hợp giảng viên Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	2		<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á,.</i> ISSN: 1859-3682			Số 178+179, trang 96 - 111	01/2021	2
29	Các Yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của nhân viên khối khách hàng doanh nghiệp nhỏ và vừa: Nghiên cứu trường hợp Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội	2	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á,.</i> ISSN: 1859-3682			Số 177, trang 102-115.	12/2020	2
30	Developing a Sustainable Sport-tourism Event Planning A Case Study in Pulse Production and Trading Company Limited, Vietnam	4		<i>Global Scientific Journals,</i> ISSN 2320-9186			Volume 8, Issue 10, p.2477-2486	11/2020	2

31	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách du lịch tại tỉnh Hòa Phấn – Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	3	x	<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á</i> , ISSN: 1859-3682			Số 174, trang 55-70.	9/2020	1
32	Tác động của chất lượng dịch vụ du lịch đến sự hài lòng của du khách đối với điểm đến Thành phố Hồ Chí Minh	1	x	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Kinh tế và Phát triển</i> , pISSN: 2588–1205; eISSN: 2615-9716	https://doi.org/10.26459/hueuni-jed.v129i5B.5694		Tập 129, Số 5B, 2020, Trang 169–180,	5/2020	1
33	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến dịch vụ trả lương qua thẻ cho công nhân trong các khu công nghiệp huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai	2		<i>Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á</i> , ISSN: 1859-3682			Số 169, trang 107-117.	4/2020	2
34	Ảnh hưởng của tình yêu thương hiệu đến lòng trung thành thương hiệu: Nghiên cứu tình huống thương hiệu nước mắm Phú Quốc	3	x	<i>Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Economics-Law and Management</i> , ISSN: 2588 – 1051	DOI: http://doi.org/10.32508/stdjel.m.v4i1.595	02	4(1): 550-561	4/2020	1

35	Small family business in vietnam succession and sustainable development	4		<i>International Journal of Entrepreneurs hip,; ISSN: 1939-4675</i>	SCOPUS – Q3 CiteScore 2020 :1.3 SJR 2020 : 0.202 SNIP 2021 0.559	20	<i>Volume 24 Issue 1, 1-12</i>	3/2020	2
36	Turnover Intention Influencing Factors of Employees: An Empirical Study of Commercial Joint Stock Bank in Vietnam	1	x	<i>International Journal of Science and Research(IJSR)</i> <i>ISSN: 2319-7064</i>			<i>Volume 9 Issue 3, March 2020: 842-849</i>	3/2020	2
37	Talent Conceptualization and Talent Management Approaches in the Vietnamese Banking Sector	4		<i>Journal of Asian Finance, Economics and Business.</i> (ESCI/Scopus – Q3) Print ISSN: 2288-4637/ Online ISSN 2288-4645	ISI (ESCI)/ SCOPUS Q3 CiteScore 2021: 2.6 SJR 2020 0.369 https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol7.no7.453	07	<i>Vol 7 No 7 (2020) 453 – 462</i>	2/2020	2
38	Các nhân tố ảnh hưởng tới lòng trung thành thương hiệu và truyền miệng tích cực của khách hàng đối với thương hiệu	2	x	<i>Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN: 1859-2333</i>	DOI: 10.22144/ctu.jvn.2019.175		<i>Tập 55, số 6D (2019), trang 119-130</i>	12/2019	1

	nước mắm Phú Quốc: Vai trò trung gian của tình yêu thương hiệu								
39	Tác động của sản phẩm hương thụ và thương hiệu tự thể hiện đến truyền miệng tích cực thông qua vai trò trung gian của tình yêu thương hiệu: Nghiên cứu thực nghiệm đối với nước mắm Phú Quốc Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á, ISSN: 1859-3682		Số 163, trang 66-80.	10/2019		1
40	Khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam: phân tích các bằng chứng thực nghiệm	2	x	Kỷ yếu hội thảo quốc gia “Cải cách hành chính ngành ngân hàng: Doanh nghiệp và người dân thuận lợi trong giao dịch ngân hàng” NXB Kinh tế TP.HCM ISBN: 978-604-922-723-3		Trang 275 - 283	5/2019		2
41	Thách thức triển khai chiến lược tiếp thị nội bộ tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính có tính quan liêu - một nghiên cứu định tính trong lĩnh vực ngân	3		Kỷ yếu hội thảo quốc gia “Cải cách hành chính ngành ngân hàng: Doanh nghiệp và người dân thuận lợi trong giao dịch ngân		Trang 299-316	5/2019		1

	hàng bán lẻ tại TP.HCM			hàng” NXB Kinh tế TP.HCM ISBN: 978-604-922-723-3					
42	Factors Affecting to Brand Equity: An Empirical Study in Vietnam Banking Sector	3	x	The chapter 72 In: Kreinovich V., Thach N., Trung N., Van Thanh D. (eds) Beyond Traditional Probabilistic Methods in Economics. ECONVN 2019. Studies in Computational Intelligence, vol 809. Springer, Cham, pp. 982-998 ISBN: 978-3-030-04199-1	SCOPUS https://doi.org/10.1007/978-3-030-04200-4_72	03	Vol 809: 982-998	1/2019	1
43	The Impact of Foreign Reserves Accumulation on Inflation in Vietnam: An ARDL Bounds Testing Approach	3		The chapter 54 In: Kreinovich V., Thach N., Trung N., Van Thanh D. (eds) Beyond Traditional Probabilistic Methods in Economics. ECONVN 2019. Studies in Computations	SCOPUS https://doi.org/10.1007/978-3-030-04200-4_54	06	Vol 809, trang 765-778	1/2019	2

				I Intelligence, vol 809. Springer, Cham, pp 765-778 ISBN: 978-3- 030-04199-1					
44	Các nhân tố tác động đến giá trị tài sản thương hiệu: nghiên cứu trường hợp các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	x	<i>Tạp chí Công nghệ ngân hàng.</i> ISSN: 1859-3682			Số 151, trang 18-32;	10/2018	1
45	Năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại: tiếp cận lý thuyết từ nguồn gốc chuỗi giá trị	2	x	<i>Tạp chí Công nghệ ngân hàng.</i> ISSN: 1859-3682			Số 139, trang 23-31;	10/2017	2
46	Mối quan hệ giữa năm thành tố tính cách và thành quả công việc: Nghiên cứu trường hợp nhân viên ngân hàng tại TP. Hồ Chí Minh	1	x	<i>Tạp chí Công nghệ ngân hàng.</i> ISSN: 1859-3682			Số 136, trang 90-102;	7/2017	2
47	Tác động của chất lượng dịch vụ đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ ngân hàng: Nghiên cứu trường hợp Vietcombank tại TP. Hồ Chí Minh	1	x	<i>Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật.</i> ISSN: 0866-7802			Số 16, trang 56 – 66	12/2016	1

48	Năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại Việt Nam: Nghiên cứu trường hợp các ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn TP.HCM	2	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển. ISSN: 1859-0012		Số 225(II), trang 35 – 45	03/2016	2
----	---	---	---	---	--	---------------------------	---------	---

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 06 (8, 17, 18, 19, 24, 42)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Đề án mở ngành Tiến sĩ Quản trị kinh doanh	Thành viên	Quyết định số 346/QĐ-ĐHNH ngày 16/3/2020	Trường Đại học ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định ban hành CTDT Tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh Số 1575/QĐ-ĐHNH ngày 12/8/2020; và Quyết định số 1562/QĐ-BGDĐT về việc cho phép Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh đào tạo Tiến sĩ ngày QTKD mã số 9340101 ngày 18/5/2021	
2	Ban sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo hệ chính quy chuẩn – Ngành Quản trị Kinh doanh năm 2020	Phó trưởng ban	Quyết định số 2475A/QĐ-ĐHNH ngày 20/7/2020	Trường Đại học ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định ban hành CTDT trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản trị kinh doanh Số 2008a/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020	
3	Ban sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo hệ chính quy Chất lượng cao – Ngành Quản trị	Phó trưởng ban	Quyết định số 1484/QĐ-ĐHNH ngày 20/7/2020	Trường Đại học ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định ban hành CTDT trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản trị kinh doanh Số	

	Kinh doanh năm 2020				2006/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020	
--	------------------------	--	--	--	---------------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



NGUYỄN VĂN THỤY